

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày: 24-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Cao

Bà Dương Thị Sáu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Ngọc Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Thái Thanh Th, tên gọi khác: không, sinh năm 1992 tại thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký thường trú: đường H, phường T, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thái Văn M, sinh năm: 1960 và bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1965, bản thân có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc L1, có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2021 cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Thị Ngọc L1, sinh năm 2003

ĐKTT: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1973

ĐKTT: Ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Long An (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Võ Thị Tuyết V, sinh năm 2001

ĐKTT: Ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Long An (vắng mặt).

2. Nguyễn Văn C, sinh năm 1959

ĐKTT: Ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Long An (vắng mặt).

3. Lê Hồng T, sinh năm 1988

ĐKTT: Khu phố A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 03/4/2021, Thái Thanh Th điều khiển xe mô tô biển số 50N1-511.02 từ nhà thuê ở ấp P, xã P, huyện C đến khách sạn H, địa chỉ số đường số 2, Khu phố A, thị trấn B, huyện B để gặp người tên Lâm Bảy B để sử dụng ma túy. Khi đến khách sạn H thì Th bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bên phải phía trước Th có cất 01 nỏ thủy tinh bị gãy bên trong có tinh thể màu nâu được niêm phong ký hiệu M2 và 01 ống thủy tinh. Khi kiểm tra xe của Th điều khiển thì phát hiện 01 bịch nylon được hàn kín bên trong chứa 04 gói nylon chứa tinh thể màu trắng được dán bằng 02 miếng băng keo dính màu đen vào ốp nhựa phía trước, bên phải xe, trong đó: 02 gói lớn có rãnh kép viền đỏ; 02 gói nhỏ thì một gói có rãnh kép và 01 gói được hàn kín tất cả được niêm phong ký hiệu M1.

Sau đó, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nhà trọ của Th thì phát hiện: 01 hộp kim loại có chữ NAN bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nylon màu hồng và 02 gói nylon màu trắng viền đỏ bên trong đều chứa tinh thể màu trắng; 01 bình nhựa có gắn một ống thủy tinh và một ống nhựa; 01 bình thủy tinh có gắn một ống thủy tinh và một ống nhựa; 13 ống thủy tinh; 79 nỏ thủy tinh; 46 ống nhựa; 07 bịch nylon có rãnh kép viền đỏ trong đó 03 bịch ghi số 50, 04 bịch ghi số 25; 02 bịch nylon có rãnh kép viền đỏ có hình mặt cười; 01 bịch nylon màu trắng viền đỏ có kích thước 20x30cm bên trong có chứa 0,5kg bịch nylon trắng viền đỏ. Qua quá trình điều tra, Th thừa nhận chất tinh thể màu nâu trong nỏ và tinh thể màu trắng trong các bịch cất trong túi quần, dán trên xe và trong nhà trọ là ma túy tổng hợp của Th mua từ một người tên Tuấn (không rõ lai lịch) ở Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 02/4/2021 với số tiền 2.500.000đ đem cất sử dụng dần.

Tại Kết luận giám định số 2074/C09B ngày 07/4/2021 của Phân viện KHHS tại TP.HCM thuộc Viện khoa học hình sự kết luận: Gói ký hiệu M1 tinh thể màu trắng đựng trong 04 gói nylon hàn kín, gửi giám định đều là ma túy, tổng khối lượng 15,3260 gam, loại Methamphetamine; Gói ký hiệu M2 là chất bột màu nâu dính trong 01 nỏ thủy tinh bị gãy, gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1904 gam, loại Methamphetamine; Tinh thể màu trắng đựng trong 03 gói nylon (02 gói có ghi số 25 và 01 gói màu hồng) gửi giám định đều là ma túy,

tổng khối lượng: 6,1535, loại Methamphetamine; Tinh thể màu trắng đựng trong 01 hộp sữa NAN gửi giám định có khối lượng 44,0408 gam, không tìm thấy thành phần các chất ma túy và tiền ma túy.

Tại cáo trạng số 101/CT-VKSBL ngày 16-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố Thái Thanh Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Thái Thanh Th hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Thái Thanh Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên xem xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Thái Thanh Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Thái Thanh Th từ 06 năm đến 07 năm tù.

Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối người tên Tuấn (không rõ tên địa chỉ) bán ma túy cho Th và người tên Lâm Bảy B rủ Th sử dụng ma túy chung, nhưng Th cung cấp không đủ thông tin để làm cơ sở xác minh nên Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị Ngọc L1 là vợ bị can Thái Thanh Th, việc bị cáo Th tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng thì L1 không biết nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức không xử lý là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Văn H là chủ khách sạn H, việc Thái Thanh Th thường xuyên đến khách sạn thường thuê một mình, thời gian thuê từ 01 giờ đến

03 giờ trả phòng và không tiếp xúc với ai. Th có sử dụng phòng thuê sử dụng trái phép chất ma túy hay không thì anh H không biết, nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hình sự là phù hợp.

Về vật chứng:

- 01 bóp da; tiền Việt Nam 10.788.000đ; 01 chứng minh nhân dân số 024977695; 01 giấy phép lái xe số 790156171195; 01 thẻ Visa của ngân hàng Sacombank mang tên Thái Thanh Th; 02 quyển tập hiệu VIBOOK; 01 máy tính bản màu trắng, hiệu IPAD và 01 cục sạc pin; 02 mắt Camera có chữ KBONE là tài sản của Thái Thanh Th không sử dụng vào mục đích phạm tội, hiện cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho Th là phù hợp.

- Mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng gói M1: 14,8069 gam; gói M2: 0,1168 gam và nổ thủy tinh bị gãy; gói M3: 5,5901 gam; gói M4: 41,4215 gam đều được niêm phong, hai miếng băng keo màu đen, 01 con dao bấm bằng kim loại, 01 ống thủy tinh phần bị gãy của nổ thủy tinh, 01 bình nhựa có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống nhựa, một bình thủy tinh có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống nhựa, 13 ống thủy tinh, 79 nổ thủy tinh, 46 ống nhựa, 07 bịch nylon có rãnh khếp, viền đỏ (03 bịch ghi số 50, 04 bịch ghi số 25); 02 bịch nylon có rãnh khếp, viền đỏ có hình mặt cười, 01 bịch nylon màu trắng, viền đỏ kích thước 20x30cm bên trong chứa 0,5kg bịch nylon trắng, viền đỏ, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô màu đỏ biển số 50N1-511.02; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 50N1-511.05 thuộc sở hữu của Thái Thanh Th sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, 01 điện thoại di động hiệu OPPO bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc

vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, bản kết luận giám định chất ma túy và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Thái Thanh Th là đối tượng nghiện ma túy, do cần ma túy sử dụng, ngày 02/4/2021 Thái Thanh Th lên Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy tổng hợp từ người tên Tuấn (không rõ lai lịch) với số tiền 2.500.000đ sau đó đem về nhà trọ cất sử dụng dần. Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 03/4/2021, Th điều khiển xe mô tô biển số 50N1-511.02 đến khách sạn H, địa chỉ đường số 2, Khu phố A, thị trấn B, huyện B để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang Th cất giấu 0,1904 gam trong nỏ thủy tinh bị gãy bỏ trong túi quần đang mặc; 04 gói nylon chứa 15,3260 gam được dán bằng 02 băng keo dính màu đen vào ốp nhựa phía trước, bên phải xe mô tô 50N1-511.02; 03 gói nylon chứa 6,1535 gam ma túy loại Methamphetamine Th cất giấu ở nhà trọ, tổng số lượng ma túy thu giữ là 21,6699 gam. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Thái Thanh Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật, không oan.

[3] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo cũng thừa biết ma túy là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo mua ma túy về cất giấu trái phép, mục đích để sử dụng, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống của dân tộc, là tác nhân gây ra bệnh HIV, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần áp dụng hình phạt buộc cách ly xã hội đối với bị cáo trong thời gian nhất định để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự .

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên xem xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Đối người tên Tuấn (không rõ tên địa chỉ) bán ma túy cho Th và người tên Lâm Bảy B rủ Th sử dụng ma túy chung, nhưng Th cung cấp không đủ thông tin để làm cơ sở xác minh nên Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị Ngọc L1 là vợ bị can Thái Thanh Th, việc bị cáo Th tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng thì L1 không biết nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức không xử lý là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Văn H là chủ khách sạn H, việc Thái Thanh Th thường xuyên đến khách sạn thường thuê một mình, thời gian thuê từ 01 giờ đến 03 giờ trả phòng và không tiếp xúc với ai. Th có sử dụng phòng thuê sử dụng trái phép chất ma túy hay không thì anh H không biết, nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hình sự là phù hợp.

[7] Về vật chứng:

- 01 bóp da; tiền Việt Nam 10.788.000đ; 01 chứng minh nhân dân số 024977695; 01 giấy phép lái xe số 790156171195; 01 thẻ Visa của ngân hàng Sacombank mang tên Thái Thanh Th; 02 quyển tập hiệu VIBOOK; 01 máy tính bàn màu trắng, hiệu IPAD và 01 cục sạc pin; 02 mắt Camera có chữ KBONE là tài sản của Thái Thanh Th không sử dụng vào mục đích phạm tội, hiện cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho Th là phù hợp.

- Mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng gói M1: 14,8069 gam; gói M2: 0,1168 gam và nỏ thủy tinh bị gãy; gói M3: 5,5901 gam; gói M4: 41,4215 gam đều được niêm phong, hai miếng băng keo màu đen, 01 con dao bấm bằng kim loại, 01 ống thủy tinh phần bị gãy của nỏ thủy tinh, 01 bình nhựa có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống nhựa, một bình thủy tinh có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống nhựa, 13 ống thủy tinh, 79 nỏ thủy tinh, 46 ống nhựa, 07 bịch nylon có rãnh khế, viên đỏ (03 bịch ghi số 50, 04 bịch ghi số 25); 02 bịch nylon có rãnh khế, viên đỏ có hình mặt cười, 01 bịch nylon màu trắng, viên đỏ kích thước 20x30cm bên trong chứa 0,5kg bịch nylon trắng, viên đỏ, nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô màu đỏ biển số 50N1-511.02; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 50N1-511.05 thuộc sở hữu của Thái Thanh Th sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, 01 điện thoại di động hiệu OPPO bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

[8] Về án phí: Bị cáo Thái Thanh Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Thái Thanh Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Thái Thanh Th 06 (sáu) năm tù, thời gian tù tính từ ngày 03-4-2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Thái Thanh Th trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 24-01-2022 để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng gói M1: 14,8069 gam; gói M2: 0,1168 gam và nỏ thủy tinh bị gãy; gói M3: 5,5901 gam; gói M4: 41,4215 gam đều được niêm phong, hai miếng băng keo màu đen, 01 con dao bấm bằng kim loại, 01 ống thủy tinh phần bị gãy của nỏ thủy tinh, 01 bình nhựa có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống nhựa, một bình thủy tinh có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống nhựa, 13 ống thủy tinh, 79 nỏ thủy tinh, 46 ống nhựa, 07 bịch nylon có rãnh khếp, viên đỏ (03 bịch ghi số 50, 04 bịch ghi số 25); 02 bịch nylon có rãnh khếp, viên đỏ có hình mặt cười, 01 bịch nylon màu trắng, viên đỏ kích thước 20x30cm bên trong chứa 0,5kg bịch nylon trắng, viên đỏ.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô Winner màu đỏ biển số 50N1-511.02; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 50N1-511.05 thuộc sở hữu của Thái Thanh Th, 01 điện thoại di động hiệu OPPO.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Thái Thanh Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hùng Cường

